

Bản án số: 102/2024/HS-ST
Ngày 23 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Thanh Tùng

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thư – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thiệt - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2024/TLST – HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2020/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Văn Đ (*Tên gọi khác là Hải*), sinh ngày 10/7/1990, tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT: thôn Xuân An, xã CM, huyện PC, tỉnh Bình Định. Nghề nghiệp: lái xe. Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Phan Thị T, có vợ Ngô Thị D, có 03 con lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 11 năm 2023 cho đến nay. Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Lê Thành Đ, sinh năm 1999; Nơi cư trú: 124/25 Nguyễn Phi Khanh, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

- Ngô Xuân T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: thôn Mỹ Lợi, xã NL, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa.

- Nguyễn Như Ánh T, sinh năm 2002; Nơi cư trú: thôn Giang Bắc, xã PH, huyện TP, tỉnh Bình Định.

** Người làm chứng:*

- Hà Phan Tiến Th, sinh năm 1997; Nơi cư trú: 59/1 NCh, phường VH, thành phố Z.

- Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn CN, xã XT 1, thị xã SC, tỉnh Phú Yên.

(*Tất cả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 07/11/2023, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Z phối hợp với Công an phường V, thành phố Z tiến hành kiểm tra phát hiện tại phòng Vip 1 quán Karaoke Emo địa chỉ 28-29 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường VH, thành phố Z, có Phan Văn Đ, Lê Thành Đ,

Ngô Xuân Tr, Hà Phan Tiến T và Nguyễn Như Ánh Tu, trên bàn có 01 (một) đĩa sứ màu trắng bên trên có một ít tinh thể màu trắng và 01 bịch nylon màu trắng khóa hàn miệng có kích thước (4x7,5cm) (niêm phong ký hiệu VIP1), 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút và 01 thẻ nhựa ghi chữ Mobifone màu xanh.

Tại Cơ quan Công an, Phan Văn Đ khai nhận trước đó khoảng 00 giờ ngày 07/11/2023, Lê Thành Đ gọi điện rủ Đ đến quán Karaoke Emo để hát karaoke. Tại đây, có Đốc, Đức và Ngô Xuân Tr vào phòng Vip 1 để hát, Đốc gọi thêm Nguyễn Như Ánh Tu (*là nhân viên phục vụ của quán*) cùng vào hát. Lúc này, có 01 nam thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) vào phòng Vip 1 tự nhận là người quen của Đ rồi lấy từ trong người ra 01 bịch ma túy “khay” đổ ra đĩa sứ rồi nói với Đ “có giá 3.000.000 đồng, cứ dùng đi rồi tính tiền sau”, Đ đồng ý. Trong lúc cả nhóm Đ, Đ, Tr và Tu đang sử dụng thì bị Cơ quan Công an đến kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Phan Văn Đ, Lê Thành Đ, Ngô Xuân Tr, Hà Phan Tiến T và Nguyễn Như Ánh Tu đều nhận đúng như nội dung nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 521/2023/KL-KTHS ngày 14/11/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu VIP1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,256g.

Cáo trạng số 97/CT-VKSNT ngày 19 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Phan Văn Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Văn Đ. Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Về vật chứng vụ án, Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 07/11/2023, tại phòng Vip 1 quán Karaoke Emo, số 28-29 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường VH, thành phố Z Phan Văn Đ đã có hành vi cung cấp trái phép ma túy loại Ketamine cho Lê Thành Đ, Ngô Xuân Tr và Nguyễn Như Ánh Tu sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đốc.

[5] Đối với đối tượng bán ma túy cho Phan Văn Đ, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ tiếp tục xử lý theo quy định.

Đối với các đối tượng Lê Thành Đ, Ngô Xuân Tr và Nguyễn Như Ánh Tu đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra – công an thành phố Z đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính các đối tượng nêu trên.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đã thu giữ:

- 01 đĩa xur màu trắng; 01 thẻ nhựa Mobifone màu xanh là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z).

[8] Về án phí: bị cáo Phan Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Văn Đ.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn Đ** (Tên gọi khác là **Hải**) **07 (Bảy) năm** tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07 tháng 11 năm 2023.

2. **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

3. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa xur màu trắng; 01 thẻ nhựa Mobifone màu xanh.
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

LÊ THỊ HẠNG